

Số: 420 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng nhà máy xử lý nước tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính về việc Quy định việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đối với các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 và Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ do GPMB dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng nhà máy xử lý nước tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 44/TTr-STC ngày 15/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng nhà máy xử lý nước tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, với số tiền **457.616.000 đồng** (Bốn trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm mười sáu nghìn đồng); có Phụ lục chi tiết kèm theo.

Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn 2% kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng nhà máy xử lý nước tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm sử dụng kinh phí nêu trên đúng mục đích và thanh, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 và Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung chi	Dự toán đã phê duyệt	Điều chỉnh (+, -)		Dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
	TỔNG CỘNG	457.616.000	48.970.000	-48.970.000	457.616.000
I	Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	438.403.000	38.770.000	-38.770.000	438.403.000
1	Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại	42.900.000		-37.870.000	5.030.000
2	Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chi tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường	6.000.000		-900.000	5.100.000
3	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả tiền bồi thường	8.000.000			8.000.000
4	Chi phí thẩm định phương án bồi thường và thẩm định dự toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB cho dự án	43.840.000			43.840.000
4.1	Chi phí thẩm định PA bồi thường, GPMB tổng thể và chi tiết	30.688.000			30.688.000
4.2	Chi phí thẩm định dự toán và quyết toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB	13.152.000			13.152.000
5	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm và xăng xe	9.341.000			9.341.000
6	Chi thuê nhân công lao động phục vụ công tác GPMB, hỗ trợ và tái định cư	296.220.000	35.000.000		331.220.000
7	Chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	32.102.000	3.770.000	-	35.872.000
7.1	Chi phụ cấp kiêm nhiệm	14.800.000	2.400.000		17.200.000
7.2	Chi khác liên quan đến công tác GPMB (chi thuê nhà, nước uống, cọc tre, son, thuốc, cước phí bưu chính, công cụ dụng cụ, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, các cuộc họp khác, chỉnh lý sổ đỏ, thuê xe chi trả tiền xăng, giám sát bốc mộ, xác nhận nguồn gốc đất,...)	17.302.000	1.370.000		18.672.000
II	Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	19.213.000	10.200.000	-10.200.000	19.213.000
1	Chi phí kiểm kê, đánh giá giá trị tài sản bị thiệt hại	7.200.000		-7.200.000	
2	Chi phí lập phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công khai phương án bồi thường	2.000.000			2.000.000
3	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường	3.000.000		-3.000.000	
4	Chi phí thẩm định phương án bồi thường và thẩm định dự toán, quyết toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB	1.921.000			1.921.000
4.1	Chi phí thẩm định phương án tổng thể, phương án chi tiết	1.345.000			1.345.000
4.2	Chi phí thẩm định dự toán, quyết toán chi phí P/V công tác GPMB	576.000			576.000
5	Chi in ấn, phô tô tài liệu văn phòng phẩm và xăng xe	2.092.000			2.092.000
6	Chi thuê nhân công lao động phục vụ công tác GPMB, hỗ trợ và tái định cư		7.200.000		7.200.000
7	Chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	3.000.000	3.000.000		6.000.000

STT	Nội dung chi	Dự toán đã phê duyệt	Điều chỉnh (+, -)		Dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
7.1	Chi khác liên quan đến công tác GPMB (chi thuê nhà, nước uống, cọc tre, son, thước, cước phí bưu chính, công cụ dụng cụ, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, các cuộc họp khác, chỉnh lý sổ đỏ, thuê xe chi trả tiền xăng, giám sát bốc mộ, xác nhận nguồn gốc đất)	3.000.000	3.000.000		6.000.000

Ghi chú:

- Khi thanh toán tiền bồi dưỡng đi hiện trường phải có bảng chấm công.
- Khi thuê mướn phải có hợp đồng cụ thể
- Khi thanh toán các khoản chi phí khác phải có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
- Thành viên Tổ công tác đã được thanh toán công tác phí tại dự toán này không tiếp tục thanh toán tại cơ quan, đơn vị đang công tác.